

SỞ Y TẾ GIA LAI
CHI CỤC DÂN SỐ - KHHGD

Số: 01 / HD-CCDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 28 tháng 04 năm 2020

HỢP ĐỒNG TRÁCH NHIỆM
V/v Tổ chức thực hiện các hoạt động Dân số - KHHGD
Từ Nguồn ngân sách địa phương năm 2020

Căn cứ Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ Tướng Chính Phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 (Quyết định 1125) và Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 (Thông tư 26);

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-SYT ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện kinh phí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số nguồn kinh phí địa phương năm 2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 668/HD-SYT ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai hướng dẫn tổ chức thực hiện kế hoạch và triển khai ngân sách Chương trình Dân số - KHHGD năm 2020;

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2020 chúng tôi gồm:

BÊN A: CHI CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH TỈNH GIA LAI

Đại diện: Ông **Lê Ngọc Lân**

Chức vụ: **Chi cục trưởng**

Bà: **Huỳnh Thị Thanh Vân**

Chức vụ: **Kế toán**

Địa chỉ: 97B Phạm Văn Đồng, Pleiku, Gia Lai

Điện thoại: 02693.874612

Fax: 02693.874612

Tài khoản: 9527.2.1092163 Mở tại : Kho bạc Nhà Nước tỉnh Gia Lai.

BÊN B: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MANG YANG

Đại diện : Ông **Bùi Văn Sơn**

Chức vụ : **Giám đốc**

Địa chỉ : Thị trấn Kon Dong – Huyện Mang Yang – Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 0269.2218210

Fax : 0269.3839419

Số tài khoản : 3711.2.1069881.00000 tại KBNN huyện Mang Yang



Hai bên cam kết thực hiện hợp đồng trách nhiệm chỉ tổ chức thực hiện các hoạt động công tác DS-KHHGD từ nguồn ngân sách địa phương năm 2020 gồm các nội dung cụ thể theo phụ lục kèm theo và với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc

1. Triển khai các hoạt động thực hiện đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
2. Các hoạt động triển khai thực hiện đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.
3. Hoạt động triển khai nội dung DS-KHHGD do địa phương hỗ trợ thực hiện dự án 3: Dân số và phát triển (Ngoài nhiệm vụ chỉ do Trung ương thực hiện)

Điều 2: Trách nhiệm của bên A

- Cung cấp thông tin, tài liệu, hướng dẫn cần thiết cho việc triển khai thực hiện Hợp đồng.
- Bên A căn cứ vào tiến độ khối lượng công việc bên B đã thực hiện theo phụ lục Hợp đồng, tiến hành chuyển thanh toán kinh phí theo từng nội dung công việc đã hoàn thành.
- Phối hợp với bên B theo dõi, giám sát và chỉ đạo thực hiện các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng.

Điều 3: Trách nhiệm của bên B

- Thực hiện các nội dung, điều khoản trong hợp đồng. Có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ tài chính hiện hành.
- Có trách nhiệm chuyển cho bên A hồ sơ chứng từ thanh toán để bên A tiến hành đánh giá nghiệm thu công việc.
- Chịu sự giám sát và chỉ đạo của bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khoản chi theo các mục trên.

Điều 4: Kinh phí, và điều kiện thanh toán

1. Tổng kinh phí thực hiện: 93.500.000đ
Bằng chữ: (Chín mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng).
2. Điều kiện thanh toán:
 - Bên A chuyển thanh toán cho bên B theo tiến độ khối lượng công việc bên B đã thực hiện thông qua hồ sơ chứng từ nộp thanh toán cho bên A.
 - Khi đủ hồ sơ chứng từ thanh toán trong tháng Bên B nộp về cho bên A để thanh toán (hồ sơ thanh toán trong tháng nào bên B nộp thanh toán tháng đó, chậm nhất là tuần đầu của tháng sau)

Điều 5: Điều khoản chung

Hợp đồng có giá trị thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2020.

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh hai bên sẽ cùng bàn bạc thống nhất bằng văn bản.

Hợp đồng được lập thành 06 bản, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Lê Ngọc Lân

ĐẠI DIỆN BÊN B



Bùi Văn Sơn



PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG NGUỒN VỐN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020
THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN VÀ HOẠT ĐỘNG DÂN SỐ - KHHGĐ
 (Theo hợp đồng số 01 /HD-CCDS ngày 28 tháng 4 năm 2020)



ĐVT: Nghìn đồng

STT	Hoạt động	ĐVT	Số lượng	Mức chi	Thành tiền
	TRUNG TÂM Y TẾ MANG YANG				93.500
I	Đề án Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi				38.500
1	Tuyên truyền thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe NCT				4.000
1.1	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng huyện, xã, làm băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền	đơn vị	1	4.000	4.000
2	Tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức về rèn luyện sức khỏe người cao tuổi (BC viên, nước uống, tài liệu,...)	đơn vị	1	5.000	5.000
3	Tham dự tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ huyện do cấp trên triệu tập	đơn vị	1	4.000	4.000
4	Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc SK NCT				10.000
4.1	Tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn NCT về kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc SK (TC họp, tuyên truyền, nước uống, VPP theo dõi, ghi chép SK NCT)	đơn vị	1	5.000	5.000
4.2	Tổ chức các buổi tuyên truyền tại xã, tuyên truyền lưu động đến thôn làng	xã	5	1.000	5.000
5	Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc SK NCT				13.500
5.1	Tổ chức hội nghị, hội họp, sinh hoạt tại nhà văn hóa, thôn làng (Maket, VPP, tài liệu, nước uống ...)	CLB	9	1.500	13.500
6	Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ (Chi sơ kết, tổng kết; vật tư văn phòng phẩm...)	đơn vị	1	2.000	2.000
II	Đề án Kiểm soát mất cân bằng GTKS				22.000
1	Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức thay đổi hành vi				4.000
1.1	Truyền thông nâng cao nhận thức thay đổi hành vi trên các phương tiện Đài PTTH, Báo, tài liệu...	đơn vị	1	2.000	2.000
1.2	Tổ chức nói chuyện chuyên đề, phổ biến giáo dục về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi (	đơn vị	1	2.000	2.000
2	Cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông, băng rôn khẩu hiệu...	đơn vị	1	5.000	5.000
3	Phối hợp đưa nội dung mất cân bằng giới tính khi sinh vào trường học	đơn vị	1	3.000	3.000
4	Thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm theo quy định (Chi phí xăng xe, công tác phí...)	đơn vị	1	3.000	3.000
5	Các hoạt động hội nghị, tham dự đào tạo, tập huấn				7.000
5.1	Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện đề án 2017-2020 (Hội trường, tài liệu, VPP, nước uống...)	đơn vị	1	4.000	4.000
5.2	Tham dự Hội nghị, đào tạo tập huấn do tuyến trên tổ chức	đơn vị	1	3.000	3.000
III	NS địa phương hỗ trợ HD DS-KHHGĐ theo TT 26				33.000

1	Xây dựng, duy trì, cập nhật hệ thống tin chuyên ngành dân số				7.000
1.1	Chi thuê bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ thiết bị hệ thống tin chuyên ngành dân số	đơn vị	1	4.000	4.000
1.2	Chi phí quản lý hệ thống tin chuyên ngành (Thu thập cập nhật hệ thống tin: Sổ sách, báo cáo thống kê, VPP...)	đơn vị	1	3.000	3.000
2	Tập huấn nâng cao năng lực nghiệp vụ dân số - KHHGD				4.000
2.1	Tham dự tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ huyện do tuyển trên triệu tập	đơn vị	1	4.000	4.000
3	Các hoạt động thực hiện chiến dịch SKSS/KHHGD tại địa phương				8.000
3.1	Hỗ trợ các hoạt động chiến dịch SKSS/KHHGD tại địa phương (Băng rôn, hồng kỳ, vật tư VPP, xăng xe...)	đơn vị	1	4.000	4.000
3.2	Đội lưu động thực hiện chiến dịch SKSS/KHHGD	xã	4	1.000	4.000
4	Hỗ trợ quản lý chương trình; kiểm tra, giám sát, đánh giá chương trình				14.000
4.1	Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chương trình (Hội trường, tài liệu, VPP, nước uống...)	đơn vị	1	5.000	5.000
4.2	Sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết 21 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số	đơn vị	1	6.000	6.000
4.3	Kiểm tra, giám sát các đề án, chiến dịch, chương trình	đơn vị	1	3.000	3.000
	Tổng kinh phí (I+II+III)				93.500

Bảng chữ: Chín mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng